

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ S
TỈNH Đ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ

Sa Đéc, ngày 14 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 281/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phước T, sinh năm 1986
Địa chỉ: Số nhà 122/1, đường Hùng V, Khóm 3, Phường 1, thành phố S, tỉnh Đ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1984
Địa chỉ: Số nhà 122/1, đường Hùng V, Khóm 3, Phường 1, thành phố S, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia Đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Phước T và chị Nguyễn Thị Kim P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Phước T và chị Nguyễn Thị Kim P thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Có 01 con chung, anh T và chị P thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị Kim P được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn tên Nguyễn Nhựt T1, sinh ngày 13/12/2011, hiện con đang sống chung với chị P.

Anh Nguyễn Phước T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Nhựt T1 thành niên đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Phước T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản chung, nợ chung*: Tòa án không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Phước T nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị Kim P nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn).

Anh T tự nguyện nộp thay án phí (về ly hôn) cho chị P. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh T đã nộp theo biên lai thu số 0000484 ngày 29/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Đ được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thành phố S;
- Chi cục THADS thành phố S;
- UBND Phường 1, thành phố S;
- Tỉnh Đ;
- Lưu HSVA (Phấn).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phấn